

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂN BÌNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 148/2021/HS-ST

Ngày : 13/12/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tô Trần Ái Vy

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Nguyễn Minh Tuấn

2/ Bà Lê Phi Yến

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Ngọc Lữ – Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Lâm Như Quỳnh - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 87/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 257/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Thái Kiên T; sinh năm: 1988; tại TP. Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 144A Đường N, phường T1, quận P, Thành phố H; tạm trú: 156/7Q/3 Đường T2, Phường L, Quận M, Thành phố H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thái Nhật M và bà: Vòng Hồng K; Hoàn cảnh gia đình: có vợ và 02 con (sinh năm 2016 và 2017); Tiền án: Ngày 22/8/2017, Tòa án Nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, tổng hợp hình phạt chung là 04 năm tù; Tiền sự: Không;

Nhân thân :

+ Ngày 23/3/2006, Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Ngày 26/6/2012, Ủy ban Nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định đưa người vào cơ sở chữa bệnh thời gian 24 tháng về hành vi “Sử dụng chất ma túy”.

+ Ngày 20/01/2017, Tòa án Nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1.

Bị bắt tạm giữ ngày: 23/10/2020. (Có mặt).

- *Bị hại:* 1/ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1956; địa chỉ: 13/38 Đường H2, Phường C, quận B, Thành phố H. (Có mặt)

2/ Anh Phùng Tuấn V, sinh năm 1991; địa chỉ: 46 Đường H3, Phường Y, quận B, Thành phố H. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Huỳnh Phương M, sinh năm: 1989, địa chỉ: Chung cư Đ1, 223 Đường T3, phường T4, quận P, Thành phố H. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 22/10/2020, Mã Chí Cường (sinh năm 2001) rủ Thái Kiên T đi cướp giật tài sản, T đồng ý. Cường chạy xe máy hiệu Exciter màu đen (không rõ biển số) đến chỗ T đi lòng vòng qua nhiều tuyến đường để tìm tài sản sơ hở. Đến khoảng 06 giờ 15 phút cùng ngày, khi đến trước đình Tân Phước số 254/4 Âu Cơ, Phường 9, quận Tân Bình thì Cường phát hiện ông Nguyễn Văn C đang chạy xe, trên cổ có đeo sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng. Cường báo với T và quay xe lại lúc này, ông C đã xuống xe đang đi bộ đến quán ăn vỉa hè gần đó. Cường quay xe lại chạy đến áp sát ông C, T ngồi sau dùng tay trái giật được sợi dây chuyền rồi tăng ga bỏ chạy. T đưa sợi dây chuyền này cho Cường, chỉ giữ lại mặt dây chuyền. Cường cầm sợi dây chuyền đem đi bán được 45.000.000 đồng chia cho T số tiền 20.000.000 đồng. Mặt dây chuyền T đem tặng cho mẹ là bà Vòng Hồng Kiều. T về nhà trọ đến khoảng 13 giờ ngày 23/10/2020 thì Phạm Trọng Nguyên đến nhà trọ T, T rủ Nguyên về nhà vợ của mình tại Quận 9. Nguyên điều khiển xe máy hiệu Mio màu đỏ, T chạy xe máy biển số 59D2-781.03 khi đến gần hồ bơi Lý Thường Kiệt thì T thấy anh Phùng Tuấn Vũ đang ngồi trên xe bấm điện thoại nên T liền quay xe lại chạy đến áp sát vào anh Vũ, dùng tay trái giật lấy chiếc điện thoại Samsung Galaxy S10+ rồi tăng ga bỏ chạy. Do T và Nguyên lạc nhau nên Nguyên gọi điện thoại hỏi T đang ở đâu, T liền hẹn Nguyên về nhà trọ của T. T điện thoại cho Lê Thanh Tâm hỏi có mua điện thoại không thì Tâm đồng ý mua. Khoảng 30 phút sau, Tâm đến

nhà trọ của T mua lại điện thoại T cướp giật được với giá 6.500.000 đồng và T giữ tiêu xài. Phạm Trọng Nguyên không biết việc T cướp giật điện thoại di động trên. Qua truy xét, Công an quận Tân Bình mời Thái Kiến T về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Thái Kiến T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Kết quả xét nghiệm, T dương tính với ma túy.

Lê Thanh Tâm trình bày có mua điện thoại di động Samsung Galaxy S10+ của Thái Kiến T vào ngày 23/10/2020 tại nhà của T nhưng Tâm không biết là tài sản do T phạm tội mà có. Tâm đã giao nộp chiếc điện thoại di động trên và không yêu cầu bồi thường số tiền 6.500.000 đồng.

Bà Vòng Hồng Kiều trình bày ngày 22/10/2020 bà được Thái Kiến T tặng cho bà 01 mặt dây chuyền hình phật bằng đá bọc vàng, bà Kiều không biết là tài sản do T phạm tội mà có. Bà Kiều đã lấy khuôn bao bằng vàng 18K của mặt đá hình Phật mang bán tại tiệm vàng Đức Thành với giá 1.500.000 đồng, riêng mặt đá hình Phật thì bà Kiều giữ lại. Bà Kiều đã giao nộp mặt đá hình Phật.

Chị Huỳnh Tuyết Nhung là nhân viên cửa hàng vàng bạc Đức Thành (số 4A, đường số 265, phường Hiệp Phú, Quận 9) trình bày chiều ngày 22/10/2020 chị Nhung có mua một khuôn bao bằng vàng 18K trọng lượng 7,5 phân vàng của bà Kiều với giá 1.500.000 đồng, mặt đá hình Phật thì chị Nhung không mua. Chị Nhung đã giao nộp khuôn bao bằng vàng 18K này, bà Kiều đã hoàn trả lại cho chị Nhung số tiền 1.500.000 đồng nên chị Nhung không có yêu cầu bồi thường gì.

Đối với Mã Chí Cường hiện không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được. Vì vậy, chưa đủ cơ sở khởi tố đối với Mã Chí Cường về hành vi “Cướp giật tài sản” tại Phường 9, quận Tân Bình vào ngày 22/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã thông báo truy tìm đối với Mã Chí Cường, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Đối với Phạm Trọng Nguyên khai nhận không tham gia cùng Thái Kiến T thực hiện “Cướp giật tài sản” tại Phường 7, quận Tân Bình vào ngày 23/10/2020 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình không khởi tố điều tra đối với Phạm Trọng Nguyên.

Đối với Lê Thanh Tâm, Vòng Hồng Kiều và Huỳnh Tuyết Nhung khai nhận khi mua bán điện thoại di động và mặt dây chuyền vàng thì không biết là tài sản do Thái Kiến T phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình không khởi tố điều tra về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” hay hành vi “Không tố giác tội phạm”.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 297/HĐĐGTS-TTHS ngày 25/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định:

1. Dây chuyền và mặt Phạt Di Lặc bằng đá bọc vàng 18K, tổng trọng lượng 1,7 lượng vàng 18K trị giá là 68.856.000 đồng.

2. Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S10+ màu đen, hàng chính hãng, đã qua sử dụng, tình trạng hoạt động tốt trị giá là 11.000.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 79.856.000 đồng.

Vật chứng của vụ án:

- 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter biển số 59D2-781.03.
- 01 nón bảo hiểm; 01 đôi dép; 01 quần Jean; 01 áo thun tay ngắn màu trắng; 01 áo khoác.
- Số tiền 7.000.000 đồng.
- 01 điện thoại di động iPhone 7 màu vàng;
- 01 điện thoại di động iPhone 6 màu vàng
- 01 giấy phép lái xe mang tên Thái Kiến T.
- 01 giấy đăng ký xe máy biển số 59D2-781.03.

Tại bản cáo trạng số 88/CT-VKSTB ngày 28 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Thái Kiến T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm c, d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 06 đến 07 năm tù.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo

- Bị hại ông Nguyễn Văn C trình bày, ông mua dây chuyền và mặt dây chuyền bằng vàng 18K với giá là 80.000.000 đồng, tuy nhiên ông đồng ý mức giá do Hội đồng định giá đã định là 68.856.000 đồng. Trong quá trình điều tra ông đã nhận lại mặt dây chuyền qua định giá có giá là 3.037.000 đồng. Đối với số tiền 7.000.000 đồng thu giữ của bị cáo, ông yêu cầu bị cáo bồi thường trước cho ông số tiền này và còn phải bồi thường thêm cho ông số tiền còn lại là 58.819.000

đồng. Về phân trách nhiệm hình sự ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý bị cáo theo đúng quy định của pháp luật hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Thái Kiến T, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Thái Kiến T đã có hành vi dùng xe máy áp sát và chiếm đoạt tài sản là dây chuyền vàng trị giá 68.856.000 đồng và điện thoại di động trị giá 11.000.000 đồng của các bị hại rồi nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ. Việc bị cáo sử dụng xe gắn máy là phương tiện nguy hiểm thực hiện hành vi cướp giật tài sản rồi tăng ga tẩu thoát không những gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương thuộc trường hợp “dùng thủ đoạn nguy hiểm”. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt trong vụ án là 79.856.000 đồng. Bị cáo đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý nên thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm c, d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thật nghiêm khắc nhằm mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: trong vụ án này bị cáo hai lần thực hiện cướp giật tài sản của hai bị hại, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi một phần trả lại cho bị hại để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại ông Nguyễn Văn C trình bày tổng giá trị dây chuyền bị chiếm đoạt trị giá khoảng 80.000.000 đồng. Ông C đồng ý kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định trị giá của bộ dây chuyền là 68.856.000 đồng. Trong quá trình điều tra ông đã nhận lại mặt dây chuyền trị giá là 3.037.000 đồng. Tại phiên tòa, ông yêu cầu được nhận số tiền 7.000.000 đồng thu giữ của bị cáo và yêu cầu Hội đồng xét xử buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại cho ông. Xét yêu cầu của bị hại là phù hợp nên chấp nhận, buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền còn lại là 58.819.000 đồng.

- Bị hại anh Phùng Tuấn Vũ đã nhận lại điện thoại di động bị cướp giật ngày 23/10/2020 nên không có yêu cầu bồi thường, không thắc mắc khiếu nại về sau. Xét đây là sự tự nguyện nên chấp nhận.

[5] Về tang vật của vụ án:

- Đối với xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 59D2-781.03 thu giữ của bị cáo T. T khai mua xe máy của người em ở Quận 12 (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 30.000.000 đồng cách ngày bị bắt khoảng 01 tuần, không có giấy tờ mua bán. Qua xác minh, xe do Hộ kinh doanh của hàng xe máy Phương Thảo đăng ký sở hữu. Anh Đoàn Công Bình là chủ cửa hàng trình bày vào tháng 6/2019 đã bán xe máy trên cho khách hàng (không nhớ thông tin khách hàng), hiện không còn lưu giữ hóa đơn hay giấy mua bán. Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Hồ Chí Minh số khung số máy không thay đổi. Cơ quan CSĐT Công an quận Tân Bình đã tra cứu Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết quả không có cơ sở dữ liệu vật chứng và đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe nhưng chưa có kết quả. Do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của xe trên nên cần giao cho Cơ quan thi hành án dân sự quận Tân Bình tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu thời hạn 01 năm, nếu không tìm được thì tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động iPhone 7 và 01 điện thoại di động iPhone 6 thu giữ của bị cáo. T khai đây là tài sản của vợ bị cáo là chị Nguyễn Huỳnh Phương My. Chị My trình bày 02 điện thoại trên là của chị My mua hàng đã qua sử dụng, không có giấy tờ mua bán. Xét tại phiên tòa chị My vắng mặt, tài sản mua bán không có giấy tờ hợp lệ. Do đó chưa có căn cứ xác định đây là tài sản hợp pháp của chị My. Bị cáo là người trực tiếp sử dụng 02 điện thoại này để liên lạc với Mã Chí Cường và liên lạc với người để bán tài sản cướp giật được. Do đó đây là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 nón bảo hiểm; 01 đôi dép; 01 quần Jean màu xám đen; 01 áo thun; 01 áo khoác thu giữ của bị cáo, xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 7.000.000 đồng thu giữ của bị cáo T, bị cáo khai đây là tiền còn lại sau khi bán tài sản cướp giật được. Tại phiên tòa bị hại ông Nguyễn Văn C có yêu cầu được nhận số tiền này và bị cáo đồng ý. Xét đây là sự tự nguyện giữa bị cáo và bị hại nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao trả cho ông Nguyễn Văn C số tiền 7.000.000 đồng nói trên.

- Đối với giấy đăng ký xe máy biển số 59D2-781.03 do Hộ kinh doanh của hàng xe máy Phương Thảo đăng ký và 01 giấy phép lái xe mang tên Thái Kiến T cần tiếp tục lưu giữ vào hồ sơ vụ án.

- Ghi nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Văn C 01 mặt đá hình Phật màu xanh lục nhạt và 01 khuôn bao của mặt dây chuyền bằng kim loại vàng 18K.

- Ghi nhận cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại di động hiệu Samsung S10+ plus màu đen cho bị hại Phùng Tuấn Vũ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c, d, i khoản 2 Điều 171; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 589 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Thái Kiến T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo: Thái Kiến T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2020.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo bồi thường cho ông Nguyễn Văn C số tiền 58.819.000 (Năm mươi tám triệu tám trăm mười chín ngàn) đồng.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Giao trả số tiền 7.000.000 (bảy triệu) đồng cho ông Nguyễn Văn C.

- Giao xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 59D2-781.03 số khung RLCE1S9409Y043045, số máy 1S94043046 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong máy) cho Cơ quan Thi hành án dân sự quận Tân Bình thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng thời gian 01 năm nếu không làm việc được với chủ sở hữu thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu thì giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Tịch thu và sung vào công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động iPhone 7 màu vàng có số Imei: 353802086970953 (máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong máy); 01 điện thoại di động iPhone 6 màu vàng có số Imei: 355716074069149 (máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Thái Kiến T và hình dấu Công an Phường 15, Quận 10 bên trong là: 01 nón bảo hiểm màu đen có chữ PIAGGIO; 01 đôi dép màu đen đỏ xanh có chữ GUCCI; 01 quần Jean ống dài màu xám đen; 01 áo thun tay ngắn màu trắng; 01 áo khoác dài tay màu xám trắng có chữ Adidas.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 04/PNK ngày 05/01/2021 của Đội CSĐTTTP về TTXH Công an quận Tân Bình).

- Tiếp tục lưu giữ vào hồ sơ vụ án 01 giấy đăng ký xe máy biển số 59D2-781.03 do Hộ kinh doanh cửa hàng xe máy Phương Thảo đăng ký và 01 giấy phép lái xe mang tên Thái Kiến T (theo bút lục 181 tại hồ sơ vụ án).

[3] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.



- Án phí dân sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp 2.940.950 (Hai triệu chín trăm bốn mươi ngàn chín trăm năm mươi) đồng.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tô Trần Ái Vy**

